

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS - ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2018
“*V/v Tranh chấp Hợp đồng vay
tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải
2. Bà Doãn Thị Lệ

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Bảo Kiệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017 về “***Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản***” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2017/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST - DS ngày 10 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Võ Thị H**, sinh năm 1958

Địa chỉ: 145 đường LD, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai

Có mặt

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị Mai H**

Địa chỉ: 274/2/24 đường LD, tổ 8, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2017, bản tự khai ngày 16/10/2017, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên toà nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:

Bà Lê Thị Mai H nợ bà một số tiền chia thành nhiều giai đoạn, sau khi tính toán chốt số nợ lại vào ngày 11/7/2017 bà H thống nhất và viết giấy nợ cho bà với số tiền là 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng, hứa sẽ trả nợ cho bà trong khoảng thời gian ngắn nhất, đồng thời trả cho bà vào lúc sang nhượng nhà, bà không đồng ý cách trả nợ này, vì đó là hành vi kéo dài thời gian tẩu tán tài sản. Sau đó bà đã nhiều lần yêu cầu bà Lê Thị Mai H phải thanh toán nợ cho bà nhưng bà H không thực hiện. Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết buộc bà Lê Thị Mai H trả cho bà số tiền 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng.

Đối với bị đơn bà Lê Thị Mai H

Bà Lê Thị Mai H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để bà H trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H nhưng bà H không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn bà Võ Thị H chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn bà Lê Thị Mai H, việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng chưa bảo đảm.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H, buộc bà Lê Thị Mai H trả cho bà Võ Thị H số tiền nợ gốc 114.000.000 đồng. Bà Lê Thị Mai H chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Giấy nhận nợ ngày 11/7/2017 là hình thức thể hiện bằng văn bản của giao dịch vay tiền, được lập trên cơ sở tự nguyện, có đối tượng giao dịch phù hợp quy định pháp luật nên có hiệu lực pháp luật. Trong giấy nhận nợ bà Lê Thị Mai H cam kết trả nợ cho bà Võ Thị H “trong thời hạn chuyển tài sản nhà sang cho chị H.. bằng tiền trên” tuy nhiên không ấn định thời hạn “chuyển tài sản nhà” cụ thể hoặc khung thời hạn tối đa. Bên cạnh đó bà H không đồng thuận với cam kết thời hạn trả nợ như trên, từ ngày 11/7/2017 đến thời điểm khởi kiện bà Võ Thị H nhiều lần yêu cầu bà Lê Thị Mai H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà H không thực hiện do đó bà H đã phát sinh quyền khởi kiện

Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố Pleiku nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bà Lê Thị Mai H tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng bà H vắng mặt không có lý do vì vậy tiến hành xét xử vắng mặt bà Lê Thị Mai H.

Theo giấy nhận nợ ngày 11/7/2017, tính đến thời điểm ngày 11/7/2017 bà Lê Thị Mai H nhận nợ bà Võ Thị H là 114.000.000 đồng. Nội dung Giấy nhận nợ này phù hợp với lời khai của bà Võ Thị H là giữa bà và bà Lê Thị Mai H giao dịch vay tiền nhiều lần sau đó đến ngày 11/7/2017 hai bên tính toán công nợ và bà H thống nhất viết giấy nhận nợ nêu trên. Như vậy việc bà Võ Thị H yêu cầu bà Lê Thị Mai H thanh toán cho bà 114.000.000 đồng là có cơ sở cần chấp nhận

Bà Võ Thị H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Như vậy có cơ sở xác định, bà Lê Thị Mai H nợ bà Võ Thị H 114.000.000 đồng, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên cần buộc bà H trả cho bà H 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng.

Về án phí: Do yêu cầu của bà Võ Thị H được chấp nhận nên bà Lê Thị Mai H phải chịu án phí

$114.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 5.700.000 \text{ (Năm triệu bảy trăm nghìn) đồng}$

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 471, 474, 477 của Bộ luật Dân sự năm 2005; điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 4, 5; khoản 12 Điều 25; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm h khoản 1 Điều 97, Điều 186, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H về việc yêu cầu bà Lê Thị Mai H thanh toán tiền nợ 114.000.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị Mai H trả cho bà Võ Thị H 114.000.000 (Một trăm mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Lê Thị Mai H phải chịu 5.700.000 (Năm triệu bảy trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.850.000 (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0003681 ngày 16/10/2017 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố P.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Võ Thị H có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bà Lê Thị Mai H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai
- Thi hành án dân sự thành phố P
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA